

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 05 tháng 11 năm 2021

Số: 100/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 40; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ trụ sở chính: số 25 phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tân- Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Khoán- Phó Tổng giám đốc (Giấy ủy quyền số 359/2018/UQSeABank ngày 20/4/2018).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Bình và bà Nguyễn Thị Tuyết (Giấy ủy quyền số 3769/2020/UQ-SeABank ngày 24/3/2020).

Bị đơn:

Anh Đỗ Anh T, sinh năm 1977.

Chị Ngô Minh N, sinh năm 1982.

Cùng HKTT và nơi ở: Phòng 407 nhà A6A Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Chị Nuyễn quyền cho anh Đỗ Anh T (theo giấy ủy quyền ngày 19/10/2021).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trương Thị Minh, sinh năm 1954.

Bà Minh ủy quyền cho anh Đỗ Anh T (theo giấy ủy quyền ngày 19/10/2021).

Cháu Đỗ NAnh, sinh năm 2008 (con anh T chị Nâm). Do anh T và chị Nlà bố mẹ đại diện hợp pháp.

Cháu Đỗ Lan Anh, sinh năm 2014 (con anh T chị N). Do anh T và chị Nlà bố mẹ đại diện hợp pháp.

Cùng HKTT và nơi ở: Phòng 407 nhà A6A Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Anh Đỗ Anh T và chị Ngô Thị N xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: 1724100070/HĐTDTL ngày 29/8/2017, số tiền tạm tính đến ngày 27/10/2021 là 181.716.814 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 179.934.518 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 1.760.548 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 2.434.518 đồng.

2, Anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh Ncam kết thanh toán toàn bộ số tiền gốc, lãi, phí tạm tính đến ngày 27/10/2021 nêu trên và số tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 28/10/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số: 1724100070/HĐTDTL ngày 29/8/2017 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ theo kế hoạch như sau:

- Chậm nhất trước ngày 05/11/2021, thanh toán số tiền nợ gốc quá hạn, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: 1724100070/HĐTDTL ngày 29/8/2017. Số tiền quá hạn tạm tính đến 27/10/2021 là: 4.216.814 đồng (trong đó nợ gốc quá hạn là: 2.434.518 đồng; nợ lãi là: 1.760.548 đồng; nợ lãi quá hạn là 21.748 đồng).

- Từ tháng 11/2021, anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh N có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số: 1724100070/HĐTDTL ngày 29/8/2017 và giấy nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP Đ(SeABank).

Kể từ ngày 28/10/2021 cho đến khi thi hành án xong, anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng từng lần và giấy nhận nợ nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh N vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sở hữu căn hộ số 407, nhà A6A, Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 715341, số vào sổ cấp GCN: CH001113/927/2012/QĐUB do UBND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/5/2012 cho bà Trương Thị Minh để thu hồi toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh Nđối với Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank). Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh T và chị Nvẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) nếu dư Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) sẽ trả lại cho bà Trương Thị Minh , nếu thiếu thì anh Đỗ Anh T và chị Ngô Minh Ntiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) số tiền thiếu.

3, Về án phí: Anh Đỗ AnhT và chị Ngô Thị Ntự nguyện chịu 4.542.920 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ(SeAbank) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 6.300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 00067354 ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)